

Số: 241 /KH-MNKS

Kỳ Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026. Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/08/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành khung kế hoạch, thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 5960/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/08/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Hải Phòng về hướng dẫn về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025-2026.

Trường Mầm non Kỳ Sơn xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Đổi mới công tác quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở đơn vị.

2. Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo quy định với sự tự nguyện của phụ huynh học sinh toàn trường.

3. Tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển GDMN; thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/06/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi vào các văn bản chỉ đạo. Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp trên, ĐH Đại biểu Đảng bộ Xã Việt Khê, kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2025-2030 của Xã Việt Khê. Tăng cường các hoạt động tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện các giải pháp xã hội hóa giáo dục đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình tiến tới thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi tại đơn vị.

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì các tiêu chuẩn của trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ

I. Thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới.

5. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Quan tâm trẻ có HCKK, trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường (Nếu có).

6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; công tác truyền thông về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện có hiệu quả đúng quy định công tác kiểm tra, tự giám sát theo thẩm quyền.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN.

- Chủ động tham mưu với Phòng VHXXH Xã Việt Khê ban hành, triển khai công tác PCGD cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/06/2025 của Quốc hội.

- Tham mưu ban hành các chính sách về giáo dục của xã sau sáp nhập, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục phục vụ nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ em tại trường MN Kỳ Sơn.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện

- đảm bảo chất lượng thực hiện chương trình GDMN; Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD MN cho trẻ 5T, hướng đến hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi và đổi mới chương trình GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong cơ sở GDMN.

1.2. Đổi mới công tác quản lý GDMN tại đơn vị

- Chỉ đạo, hướng dẫn BGH thực hiện nghiêm túc các quy định việc quản lý tại đơn vị; chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp các cấp quản lý giáo dục cấp trên, phòng, ban, ngành liên quan ở Xã Việt Khê trong kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục bảo đảm an toàn cho trẻ em trong đơn vị.

- Đổi mới phương pháp quản lý giáo dục, phát huy tính chủ động, sáng tạo, **tự** chịu trách nhiệm của CBQL trong thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong bối cảnh mới.

- Thực hiện quy chế công khai dân chủ trong quản lý các hoạt động tại đơn vị theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong trường. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ, kịp thời quy định về công

khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Nghiêm túc thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Thực hiện nghiêm túc việc tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ ...

- Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Huy động sự tham gia của các thành viên trong nhà trường, gia đình, cộng đồng để xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Đặc biệt lưu ý quy định cụ thể về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai,...).

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong toàn trường.

- Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em trong bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN; phối hợp với cơ sở y tế Vạn Phúc, có đủ điều kiện để tổ chức khám sức khỏe đầu năm; khám, điều trị theo các chuyên khoa cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của các cấp trên về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại trường. Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm

sử dụng trong chế biến bữa ăn cho trẻ.

- Với số tiền ăn cho trẻ: 28.000đ/trẻ/ngày(bao gồm tiền mua thực phẩm, tiền uống sữa bột Vinamilk, tiền chất đốt) Nhà trường xây dựng thực đơn theo mùa đa dạng, phong phú, tăng cường rau xanh, trái cây, sữa,...; phân bố bữa ăn, định lượng khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN.

- Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm. Chấn chỉnh xử lý nghiêm những sai phạm trong công tác tổ chức bữa ăn cho trẻ em tại trường theo quy định.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Đặc biệt, tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Đẩy mạnh các giải pháp triển khai, thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM tại các lớp mẫu giáo.

Tổ chức chương trình trải nghiệm “ ***Chiến sĩ với an toàn giao thông, Lễ hội mùa xuân, Ngày hội thể thao***”

Tổ chức chuyên đề “ ***Lồng ghép nội dung giáo dục cảm xúc (SEL) vào HĐH***”. (Tháng 1/2026).

Đăng ký chuyên đề với tính chất là GPST: “***Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong tổ chức HĐ kể chuyện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi***”. Thời gian đăng ký tổ chức vào Tháng 12/2025.

- Tăng cường phát huy tính chủ động và sự tham gia của tổ chuyên môn; tăng cường sự tham gia của cha mẹ trẻ trong tổ chức các hoạt động giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong trường.

- Bảo đảm các điều kiện môi trường giáo dục và kế hoạch giáo dục phù hợp

với nhu cầu và khả năng của trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục cảm xúc xã hội,...

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

- Chuẩn bị các điều kiện triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh với người nước ngoài trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ trẻ và theo quy định hiện hành; giúp trẻ hình thành, phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh theo nhu cầu và khả năng của trẻ. Phấn đấu 45% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh. Nhà trường triển khai liên kết với trung tâm ngoại ngữ Tiến Thành, đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý và chương trình theo quy định. Nhà trường lựa chọn chương trình Eduplay Friends dành cho trẻ mẫu giáo.

- Tham gia hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố năm học 2025-2026 đối với giáo viên dạy khối mẫu giáo 5 tuổi (dự kiến tổ chức vào tháng 12/2025) và giáo viên khối mẫu giáo 4 tuổi (dự kiến tổ chức vào tháng 3/2026). Phấn đấu 01 đồng chí đạt danh hiệu GV giỏi thành phố.

- Tham gia xây dựng và phát huy vai trò của mạng lưới chuyên môn liên trường trong xã và cụm để nhân rộng các kinh nghiệm quản lý GDMN. Tham mưu tích cực đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn liên trường trong xã và theo cụm liên xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý, tổ chức các hoạt động. Khuyến khích sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ giáo viên trong chuẩn bị, tổ chức bài giảng và phối hợp, giao tiếp cùng cha mẹ trẻ. Phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Nghiêm túc thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số trong đơn vị.

3. Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; bảo đảm chất lượng PCGDMNTE 5T

3.1. Đối với phổ cập mẫu giáo:

Tham mưu UBND xã Việt Khê xây dựng kế hoạch, lộ trình, các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn xã; tổ chức, triển

khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Kế hoạch triển khai của Bộ GDĐT và của thành phố và Xã Việt Khê.

Tham mưu, ban hành các văn bản triển khai phổ cập mẫu giáo trên địa bàn xã; rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC. Phân công ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập tại đơn vị..

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TTBGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Rà soát đội ngũ và cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT. Duy trì 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường;

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Tổng số: 19 lớp - 520 học sinh.

Trong đó Nhà trẻ: 03 lớp, 75/306 trẻ, đạt tỷ lệ: 25 %;

MG: 16 lớp, 445/538 trẻ, đạt tỷ lệ 83%

MG 5 tuổi huy động 200/200 đạt tỷ lệ 100% trẻ 5 tuổi (Trong đó, trẻ học tại trường 159; Học nhờ tại địa bàn khác 416 trẻ)

Tỷ lệ ăn bán trú: 100%; Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần: Mẫu giáo 5 tuổi từ 95% trở lên, MG 3-4 tuổi: Từ 90% trở lên, Nhà trẻ 24-36 tháng: Từ 85% trở lên.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; Đánh giá lại kiểm định chất lượng mức độ 2 và duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Chủ động trong việc xây dựng sửa chữa trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN;

- Chủ động tham mưu với UBND Xã Việt Khê có kế hoạch sửa chữa một số hạng mục(Chồng thấm, khu sơ chế bếp ăn, nhà xe , khu khám phá cát sỏi) bổ sung thêm kinh phí để mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị, nâng cấp hệ thống điện, mạng internet phục vụ hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục. Tham mưu UBND xã có kế hoạch xây mới thêm một số phòng chức năng đáp ứng nhu cầu chuẩn 2 theo thông tư 13 từng bước làm chuẩn theo lộ trình.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại đơn vị nhằm thu hút các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân. Tạo điều kiện thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em và hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định. Duy trì thực hiện tự kiểm định chất lượng giáo dục phục vụ công tác đánh giá lại kiểm định chất lượng và

duy trì trường chuẩn Quốc gia theo quy định.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên, nhân viên mầm non

- Tổng số CBGV, NV: 59. (BGH 03; GV 40; KT 1; Nuôi 12; BVLC 03)
- Trình độ: GV Đại học 42/56 đạt 75% (ko tính LC, BV)
- Chế độ chính sách: 41 Biên chế; 15 HĐ 1.86; 03 HĐ trường
- Đóng bảo hiểm xã hội cho lao công và bảo vệ.
- Thực hiện tốt công tác tham mưu hiệu quả để thực hiện tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ CBQL, GV, NV trong các cơ sở GDMN; cơ chế tuyển dụng đặc thù của địa phương thu hút GVMN, NV. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên, nhân viên theo quy định.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên MN

- Thực hiện tốt công tác phát triển CBQL, GVMN trong đơn vị bảo đảm đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp.

- Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, GV trong và ngoài địa bàn xã phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính; hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn trong quá trình triển khai.

- Lựa chọn, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ GVMN cốt cán làm nòng cốt nhằm hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ tại đơn vị.

- Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ CBQL, GVMN nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số ở đơn vị, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CBQL, GVMN, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực

hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

5.2. Công tác truyền thông về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Chủ động thông tin, truyền thông về các Nghị quyết, quy định, chính sách mới của ngành, Xã Việt Khê, đặc biệt tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Việt Khê lần thứ nhất về GD&ĐT, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN.

- Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng, tránh lạm dụng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội khác cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng trường và ngành học.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan toả phù hợp với điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua ***“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”*** nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tại đơn vị.

- Tiếp tục phối hợp triển khai thoả thuận hợp tác đề tài *“Tăng cường năng lực cho giáo viên mầm non để thúc đẩy trải nghiệm học tập chất lượng cao thông qua sáng kiến phát triển chuyên môn dựa trên công nghệ có khả năng nhân rộng”* tại trường MN Kỳ Sơn cùng với 103 trường mầm non trên địa bàn thành phố. (Công văn số 1084/ĐHSPHN-KHCN ngày 19/08/2025 và 6078/SGD&ĐT-GDMN&GDTH ngày 29/08/2025)

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về GDMN theo quy định.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Tăng cường công tác kiểm tra, sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của nhà trường theo quy định. Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho đội ngũ.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra nội bộ trường học trong việc triển khai các chủ trương của Đảng và thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDMN thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định mới về phân cấp, phân quyền.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

TT	Nội dung	Kế hoạch	Ghi chú
1	Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ	25%	
2	Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo	83,0%	
3	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi	100%	
4	Tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ ngày	100 %	
5	Tỷ lệ trẻ ăn bán trú	100%	
6	Tỷ lệ trẻ học chuyên cần: Nhà trẻ, MG3-4 tuổi, MG 5 tuổi.	85%, 92%,95%	
7	Tỷ lệ trẻ 5T học 2 buổi/ngày, ăn bán trú	100%	
8	Tỷ lệ NT và MG được học phân tách theo độ tuổi.	100%	
9	Tỷ lệ trẻ 5T được học phân tách theo tuổi	100%	
10	Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân/ thấp còi	Dưới 2%	
11	Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì	Dưới 3.5%	
12	Tỷ lệ trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ	100%	
13	Tỷ lệ trẻ được khám chuyên khoa	100%	
14	Tỷ lệ đơn vị đạt chuẩn PCGDMNTE 5T	100%	
15	Tỷ lệ CBQL đạt chuẩn đào tạo	100 %	
16	Tỷ lệ CBQL đạt trên chuẩn đào tạo	100%	Đang học 3 đ/c
17	Tỷ lệ nhóm, lớp đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu.	100%	
18	Tỷ lệ GVMN đạt chuẩn đào tạo	98 %	
19	Tỷ lệ GV nhà trẻ/ nhóm	2,5	
20	Tỷ lệ GV MG/ nhóm	2,0	
21	Tỷ lệ phòng học kiên cố	100%	
22	Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1	Đạt	

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BGH Nhà trường và TTCM các Tổ

- Tổ chức quán triệt nhiệm vụ năm học đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị
- Các đồng chí Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, các tổ chuyên môn là đầu mối thực hiện hiệu quả công tác tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chuyên môn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

- Phối hợp cùng nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung đã được phân công.

2. Đối với giáo viên nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học tại lớp chủ nhiệm phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị trường, lớp, cá nhân GV và học sinh.

- Thông qua Kế hoạch năm học của lớp tới toàn thể Phụ huynh học sinh để cùng thực hiện các hoạt động phối hợp hiệu quả, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ tại lớp chủ nhiệm.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học hiệu quả và đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

3. Đối với phụ huynh học sinh

- Phối hợp thực hiện tốt kế hoạch năm học các lớp, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học toàn trường.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thường xuyên cập nhật, khai thác thông tin liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về giáo dục trên Cổng thông tin điện tử trường Mầm non Kỳ Sơn (địa chỉ <https://mnkyson.haiphong.edu.vn>); các trang Fage Mầm non Kỳ sơn, Xã Việt Khê, Hải Phòng; Bảng tin toàn trường và các nhóm zalo tại các lớp học.

- Thực hiện các quy định về thông tin báo cáo tại trường theo quy định.

- Nhà trường thực hiện và gửi báo cáo sơ kết năm học trước 20/12/2025 và báo cáo tổng kết năm học trước ngày 20/5/2026 về Phòng VH-XH Xã Việt Khê .

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường MN Kỳ Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH Xã Việt Khê(để b/c);
- CBGV, NV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG